

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C R
THÀNH PHỐ C T**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 72/2022/HS-ST

Ngày: 09/11/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C R, THÀNH PHỐ C T**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Hồng Gấm.**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông **Lê Văn Thành.**

Bà **Dương T Hà.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Hạnh Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân quận C R, thành phố C T.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C R tham gia phiên tòa:* Ông **Đông Việt Cường** – Kiểm sát viên.

Vào các ngày 08 và ngày 09 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C R xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2022/HSST, ngày 07 tháng 10 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1133/2022/QĐXXST-HS ngày 21/10/2022 đối với các bị cáo:

1. Hồ T T T(Hiền), sinh năm 1979, tại C T;

Nơi thường trú: 93/17 Nguyễn Thị Minh khai, phường T A, quận N K, thành phố C T;

Chỗ ở: Nhà không số, tổ 42, khu vực 6, phường H P, quận C R, thành phố C T.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ V Đ, sinh năm 1958 và con bà Huỳnh T L, sinh năm 1956; Chồng: Hồ V D, sinh năm 1976; Con: 03 người con; Tiền án: 01 lần, vào ngày 30/12/2016 bị Tòa án nhân dân quận N K xử phạt 02 năm tù giam về tội Vận chuyển trái phép chấp ma túy, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 25/10/2020; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/02/2022, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C R, thành phố C T.

Người bào chữa cho bị cáo T : Ông **Nguyễn N H**– Luật sư Văn phòng Luật sư T T.

Địa chỉ: 41 Trần Văn Khéo, phường C K, quận N K, thành phố C T.

2. Sa H Đ (Tý Em, Tý Đen), sinh năm 1984, tại C T;

Nơi thường trú: 194/8 Nguyễn Thị Minh Khai, khu vực 1, phường X K, quận N K, thành phố C T;

Nghề nghiệp: Làm Thuê; Trình độ học vấn: 00/12; Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Sa Lex, sinh năm 1950 và con bà Thị Đen, sinh năm 1950; Vợ: Nguyễn T T D, sinh năm 1985 (Không đăng ký kết hôn); Con: Không; Tiền án: 02 lần. Lần 1: Vào ngày 12/03/2008 bị Tòa án nhân dân quận N K, thành phố C T xử phạt 03 năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/05/2010, vẫn chưa thi hành phần án phí và trách nhiệm dân sự. Lần 2: Vào ngày 27/09/2011 bị Tòa án nhân dân quận N K, thành phố C T xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 01/09/2016, vẫn chưa thi hành phần án phí và trách nhiệm dân sự; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/02/2022, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C R, thành phố C T.

3. Nguyễn T T D, sinh năm 1985, tại C T;

Nơi thường trú: 88/44 Nguyễn Thị Minh Khai, khu vực 5, phường T A, quận N K, thành phố C T;

Chỗ ở: 194/8 Nguyễn Thị Minh Khai, khu vực 1, phường X K, quận N K, thành phố C T;

Nghề nghiệp: Làm Thuê; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn T T và con bà Nguyễn T N Đ, sinh năm 1961; Chồng: Sa H Đ (Không đăng ký kết hôn); Con: 01 người con; Tiền án: 01 lần, vào ngày 16/05/2018 bị Tòa án nhân dân quận 8, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 03 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành án xong án phạt tù ngày 06/10/2020, vẫn chưa thi hành phần án phí và trách nhiệm dân sự; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/02/2022, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C R, thành phố C T.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông **Nguyễn H T**, sinh năm 1971. (Vắng mặt)

2. Bà **Ngũ T K N**, sinh năm 1969. (Vắng mặt)

Cùng Địa chỉ: Số 98/1 khu vực Yên Bình, phường L B, quận C R, thành phố C T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 18/02/2022 lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận C R, thành phố C T kết hợp với Công an phường H P, quận C R tuần tra trên địa bàn quận C R. Khi đến đoạn trước Khu dân cư phát triển nhà, thuộc khu vực 7, phường H P, quận C R phát hiện Nguyễn H T Đ ng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 65V1 – 1267 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe tiến hành kiểm tra, khám xét khẩn cấp người và phương tiện đối với Nguyễn H T.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 65V1 – 1267; 01 gói nylon nẹp miệng viền đỏ, bên trong có chứa 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa chất bột màu trắng được thu giữ trong túi quần bên trái T Đ ng mặc.

Đến 16 giờ 30 phút ngày 18/02/2022 lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận C R, thành phố C T tiếp tục phối hợp với Công an phường H P, quận C R tuần tra trên đường A12, khu dân cư Phát Triển Nhà, khu vực 7, phường H P, quận C R phát hiện Sa H Đ điều khiển xe mô tô biển số 65E1-124.59 chở phía sau Nguyễn T T D có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe và tiến hành kiểm tra, khám xét khẩn cấp người và phương tiện đối với Sa H Đ và Nguyễn T T D.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 65E1-124.59, nhãn hiệu Nouvo; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A30 màu xanh đen; 01 gói nylon không màu, nẹp miệng, viền màu đỏ hàn kín, bên trong có chứa các tinh thể không màu.

Đến 19 giờ 15 phút ngày 18/02/2022 lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận C R, thành phố C T tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hồ T T T(Hiền) tại nhà không số, tổ 42, khu vực 6, phường H P, quận C R, thành phố C T, thu giữ:

Vật chứng thu giữ: 68 đoạn ống hút nhựa không màu hàn kín một đầu; 21 ống hút nhựa dài (trong đó có: 08 ống nhựa màu xanh trắng, 08 ống nhựa màu xanh là cây trắng, 03 ống nhựa màu cam trắng, 02 ống nhựa màu đỏ trắng); 01 chén bằng kim loại; 01 ống hút nhựa màu đen, cắt nhọn một đầu, 02 gói nylon không màu nẹp miệng có viền đỏ; 02 cây kéo kim loại; 01 cây nhíp kim loại; 01 ống thủy tinh tự chế (thu được giữ trong phòng ngủ của Hồ T T T) và Tiền Việt Nam 14.767.000 đồng (thu trong người của Hồ T T T).

Mở rộng khám xét phía sau nhà dưới đường mương nước thu giữ: 01 gói nylon lớn màu đen, bên trong chứa 03 gói nylon nhỏ nẹp miệng, viền đỏ. Trong 03 gói nylon nhỏ (thu giữ dưới mương nước phía sau nhà Hồ T T T, được đánh số thứ tự từ 01 đến 03) có:

+ Gói nylon số 1: gói nylon nẹp miệng viền đỏ có chứa các tinh thể không màu.

+ Gói nylon số 2: gói nylon nẹp miệng viền đỏ có chứa các tinh thể không màu.

+ Gói nylon số 3: 01 cân tiểu ly màu đen; 01 gói nylon nẹp miệng viền đỏ, quần sợi dây thun màu vàng bên trong có chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon nẹp miệng viền trắng bên trong chứa 01 gói nylon hàn kín chứa các tinh thể không màu; 01 gói nylon nẹp miệng viền đỏ bên trong có chứa gói nylon hàn kín chứa các tinh thể không màu; 01 gói nylon hàn kín có quần băng keo màu đen có chứa chất bột dạng cục màu trắng.

Kết luận giám định số 95/KL-PC09 ngày 23/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố C T kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong 02 đoạn ống hút nhựa gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0969 gam.

Kết luận giám định số 97/KL-PC09 ngày 25/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố C T kết luận: Tinh thể không màu trong gói nylon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,5745 gam.

Kết luận giám định số 98/KL-PC09 ngày 25/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố C T kết luận: Mẫu kí hiệu M1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 97,4617 gam; Mẫu kí hiệu M2 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 99,0673 gam; Mẫu kí hiệu M3A là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 26,9467 gam; Mẫu kí hiệu M3B1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 27,0266 gam; Mẫu kí hiệu M3B2 là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 2,5106 gam; Mẫu kí hiệu M3C là ma túy, loại Heroine, khối lượng 11,5548 gam.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận:

Nguyễn H T khai nhận số ma túy bị cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ là của T, vào khoảng 10 giờ ngày 18/02/2022 thì T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65V1-1267 đến nhà Hồ T T T (Hiền) tại tổ 42, khu vực 6, phường H P, quận C R để mua ma túy với số tiền 200.000 đồng, sau đó để vào túi quần phía trước bên trái T Đ ng mặc và điều khiển xe chạy về khi đến đoạn thuộc khu vực 7, phường H P, quận C R lực lượng điều tra yêu cầu dừng xe kiểm tra và thu giữ ma túy. T còn khai nhận trước đó (không nhớ rõ thời gian cụ thể) T mua ma túy của T khoảng từ 03 đến 04 lần với giá mỗi lần từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.

Bị cáo Sa H Đ và Nguyễn T T D khai nhận số ma túy bị thu giữ là của Đ và T, vào khoảng 15 giờ ngày 18/02/2022 Đ điều khiển xe mô tô biển số 65E1-124.59 chở D đến nhà của Hồ T T T tại tổ 42, khu vực 6, phường H P, quận C R mua ma túy với số tiền 1.500.000 đồng, trên đường về đến đường A12, khu dân

cư Phát Triển Nhà, khu vực 7, phường H P, quận C R thì lực lượng điều tra yêu cầu dừng xe kiểm tra và thu giữ ma túy. Ngoài ra khoảng 7 ngày trước Đ và D khai nhận mua ma túy của Thanh T được 01 lần với số tiền 800.000 đồng.

Bị cáo Hồ T T T khai nhận vào ngày 18/02/2022 có bán ma túy cho Nguyễn H T, Sa H Đ và Nguyễn Thị T D. Cụ thể vào sáng ngày 18/02/2022 T đến nhà gặp T hỏi mua 200.000 đồng ma túy, T đồng ý, sau đó đưa cho T 01 gói nylon nẹp miệng viền đỏ, bên trong có chứa 02 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy, số ma túy này T mua lại của người tên Q, không rõ nhân thân lai lịch với giá 140.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ ngày 18/02/2022 thì Sa H Đ và Nguyễn T T D đến gặp T hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy, T đồng ý và lấy đưa cho Đ và D 01 (một) gói nylon không màu, nẹp miệng, viền màu đỏ hàn kín, bên trong có chứa các tinh thể không màu là ma túy, số ma túy này là do T mua lại của người tên Q với giá 1.300.000 đồng. Hồ T T T không thừa nhận bán ma túy cho T, Đ và D vào các ngày trước đó.

Người tên Q đã bán ma túy cho Hồ T T T, không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau.

Nguyễn H T có hành vi vận chuyển 0,0969 gam ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0969 gam ngày 18/02/2022 chưa đủ cơ sở xử lý hình sự nên Cơ quan Công an thành phố C T đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Đối với số ma túy thu giữ dưới mương nước phía sau nhà Hồ T T T, Cơ quan điều tra chưa xác định được là của ai nên ngày 06/6/2022 Cơ quan điều tra – Công an thành phố C T đã khởi tố vụ án để điều tra làm rõ.

Đối với xe mô tô biển số 65V1-1267 bà Ngũ T K N đứng tên chủ sở hữu, ngày 18/02/2022 bà N không biết Nguyễn H T mượn xe để đi mua ma túy về sử dụng. Đối với xe mô tô biển số 65E1-124.59 Nguyễn T T D khai mượn của Vũ M T, qua xác M T không có mặt tại địa phương, Cơ điều tra đã thông báo tìm chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số: 48/CT-VKS-CR, ngày 16 tháng 08 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận C R truy tố bị cáo Hồ T T T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Sa H Đ về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm p Khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn T T D về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017.

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo Hồ T T T. Đồng thời, căn cứ theo Điều 319 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 thay đổi tội danh truy tố đối với bị cáo Sa H Đ, Nguyễn T T D từ tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” sang tội danh “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngoài ra, phân tích tính chất, mức độ, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với các bị cáo và đề nghị như sau:

Về trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Hồ T T T:

Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Hồ T T T** từ 09 (Chín) năm đến 10 (Mười) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 18/02/2022.

Đối với bị cáo Sa H Đ:

Áp dụng điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Sa H Đ** từ 06 (Sáu) năm đến 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 18/02/2022.

Đối với bị cáo Nguyễn T T D:

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn T T D** từ 02 (Năm) năm đến 03 (Ba) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 18/02/2022.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 95/KL-PC09 ngày 23/02/2022; 01 gói niêm phong số 97/KL-PC09 ngày 25/02/2022; 68 (Sáu mươi tám) đoạn ống hút nhựa không màu hàn kín một đầu; 21 (hai mươi một) ống hút nhựa dài gồm: 08 ống màu xanh trắng, 08 ống hút màu xanh lá cây trắng, 03 ống màu cam trắng, 02 ống màu đỏ trắng; 01 chén bằng kim loại; 01 ống hút nhựa màu đen cắt nhọn một đầu; 02 gói nylon không màu nẹp miệng có viền đỏ; 02 cây kéo bằng kim loại; 01 cây nhíp bằng kim loại; 01 ống thủy tinh tự chế;

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Samsung A30 màu xanh đen, IMEL 354868100004433, đã qua sử dụng;

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 65E1 – 124.59, loại Nouvo, hiệu YAMAHA, màu đen hồng, số máy 5P100YV-6, số khung RLCN5P110AY189182, qua sử dụng đề nghị tiếp tục tạm giữ và thông báo tìm

chủ sở hữu, hết thời hạn 01 năm không tìm được chủ sở hữu thì đề nghị tịch thu sung công.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 65V1 – 1267, Loại Wave, hiệu VMEP, màu đen, số máy VMSA4A-H20670, số khung SA10DH8H206700, qua sử dụng thì đề nghị trả lại cho bà Ngũ T K N;

Đối với tiền Việt Nam: 14.767.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) thu giữ từ bị cáo T thì đề nghị tịch thu sung công số tiền 1.700.000 đồng (Một triệu, bảy trăm nghìn đồng) mà bị cáo T thu từ việc bán ma túy, số tiền còn lại 13.067.000 đồng (Mười ba triệu, không trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) thì trả cho bị cáo T .

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sớm trở về sinh hoạt và hòa nhập với cộng đồng và chăm lo cho gia đình.

Quan điểm tranh luận của người bào chữa cho bị cáo Hồ T T T:

Về tội danh và điều luật mà Viện Kiểm sát truy tố thì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo T đã thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy hai lần trở lên do vậy Viện kiểm sát truy tố bị cáo T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là phù hợp nên thống nhất. Tuy nhiên, về mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị là nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo T để xem xét áp dụng cho bị cáo T như sau: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, đề nghị xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo T là chồng mới chết và Đ ng có con nhỏ hiện nay Đ ng nhờ mẹ ruột đã gần 60 tuổi chăm sóc, nuôi dưỡng các con nếu bị cáo chấp hành mức án như đại diện Viện kiểm đề nghị là rất khó. Hơn thế nữa, bản thân bị cáo có trình độ học thức thấp nên việc nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo không có tiền sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo T .

Từ những phân tích nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức hình phạt từ 07 năm đến 08 năm tù.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận lại đối với quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo T : Việc đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo đã căn nhắc đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo và phù hợp với quy định nên bảo lưu quan điểm. Việc đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhằm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Quan điểm tranh luận của người bào chữa cho bị cáo Hồ T T T: Mục đích áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo không chỉ nhằm trừng trị, răn đe mà còn nhằm mục đích giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để cho bị cáo có điều kiện sửa đổi để sớm trở về chăm sóc con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và trình tự, thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra và truy tố đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo không khiếu nại gì về thủ tục tố tụng.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn H T, bà Ngũ T K N đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình điều tra đã có ý kiến của ông T, bà N và việc vắng mặt của ông T, bà N không gây trở ngại cho việc xét xử do đó Hội đồng xét xử thống nhất tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thu thập hợp pháp được lưu trong hồ sơ vụ án và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa.

Đối với hành vi của Sa H Đ và Nguyễn T T D:

Hai bị cáo thừa nhận do bản thân hai bị cáo nghiện ma túy nên có liên hệ với Hồ T T T để mua ma túy, sau khi lấy ma túy từ bị cáo T thì khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/02/2022 bị cáo Đ điều khiển xe mô tô biển số 65E1-124.59 chở phía sau bị cáo D đi đến đường A12, khu dân cư Phát Triển Nhà, khu vực 7, phường H P, quận C R, thành phố C T thì do có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận C R, thành phố C T phối hợp với Công an phường H P, quận C R Đ ng tuần tra trên đường yêu cầu dừng xe và tiến hành kiểm tra, khám xét khẩn cấp người và phương tiện. Vật chứng thu giữ 01 gói nylon không màu, nẹp miệng, viên màu đỏ hàn kín, bên

trong có chứa các tinh thể không màu nghi là ma túy nên nên tiến hành lập biên bản bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số 97/KL-PC09 ngày 25/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố C T kết luận: Tinh thể không màu trong gói nylon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,5745 gam.

Lời thừa nhận của hai bị cáo Đ, D về việc vận chuyển gói ma túy bị phát hiện và bị bắt là nhằm mục đích để sử dụng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa chưa chứng minh được việc bị cáo vận chuyển ma túy để bán lại hoặc vận chuyển thuê, lời khai này phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Số lượng ma túy thu giữ từ bị cáo Đ, D sau khi giám định có khối lượng 2,5745 gam, loại Methamphetamine trên 0,1 gam đến dưới 05 gam. Do đó, đối với hành vi bị cáo D phải chịu tình tiết định khung tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Đối với bị cáo Đ thì bị cáo đã có 02 tiền án mà trước đó đã xác định là tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, lần phạm tội này của bị cáo được xem là tái phạm nguy hiểm nên bị cáo Đ phải chịu tình tiết định khung theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Do vậy, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thay đổi tội danh truy tố đối hai bị cáo theo điều khoản luật đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Bị cáo Hồ T T T:

Bị cáo T thừa nhận trong ngày 18/02/2022 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn H T với khối lượng 0,0969 gam ma túy, loại Heroine và bán cho bị cáo Sa H Đ, Nguyễn T T D với khối lượng 2,5745 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Lời thừa nhận của bị cáo T do để có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo mua ma túy để bán lại cho các con nghiện, số ma túy bị cáo có được là do bị cáo mua ma túy của một người tên người đàn ông tên Q (không rõ lai lịch) để bán lại cho một số đối tượng, con nghiện cần liên hệ. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa chứng minh được bị cáo T mua bán ma túy để nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện hưởng lợi, lời khai này phù hợp với kết luận giám định, lời khai của các bị cáo Đ, D, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ, nên hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Bị cáo T mua bán ma túy

cho nhiều con nghiện khác nhau nên phải chịu tình tiết định khung tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Do vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điều khoản luật đã nêu tại bản cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của các bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, bởi chính hành vi này đã góp phần gieo rắc những hiểm họa ma túy vào xã hội. Tác hại của ma túy không chỉ dừng lại ở việc hủy hoại sức khỏe, khả năng lao động của con người và sự bình yên của bao gia đình khác mà còn là mầm mống của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Tệ nạn mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng ma túy ngày càng có chiều hướng gia tăng với nhiều hình thức và thủ đoạn tinh vi, nguy hiểm. Chính vì vậy, Nhà nước đã có nhiều chính sách tuyên truyền, nghiêm cấm việc vận chuyển, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy và có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Đây là chất do Nhà nước độc quyền quản lý, việc vận chuyển, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy để vì mục đích lợi nhuận, thỏa mãn nhu cầu cá nhân, nhiều người biết hành vi là vi phạm pháp luật nhưng cố ý vi phạm, bất chấp pháp luật trong đó có các bị cáo cho thấy ý thức chủ quan của tội phạm là cố ý thực hiện. Các bị cáo là người đủ năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên phải chịu hậu quả pháp lý do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

[3] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền sự. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo D , bị cáo T đã có tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục hành vi phạm tội nên hành vi của hai bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng.

[4] Trên cơ sở xem xét toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo. Xét về tính chất, mức độ phạm tội xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội, tạo điều kiện để các bị cáo sửa chữa lỗi lầm trở thành người có ích cho xã hội sau này. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có trình độ học vấn rất thấp, đặc biệt là bị cáo Đ là người dân tộc thiểu số, lại không biết chữ nên việc hiểu biết, nhận thức pháp luật của các bị cáo còn hạn chế. Ngoài ra, bị cáo T và bị cáo D Đ ng có con nhỏ. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, điều đó cũng thể hiện một phần nào đó chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]. Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận C R tiếp tục xác minh làm rõ đối tượng nam tên Q bán ma túy cho bị cáo T để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Đ và D tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo T và D có con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố:

Bị cáo **Hồ T T** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo **Sa H Đ, Nguyễn T D T** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Hồ T T T08** (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 18/02/2022.

Căn cứ vào: Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Sa H Đ** từ 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 18/02/2022.

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn T T D** từ 02 (Hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 18/02/2022.

Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận C R tiếp tục xác minh làm rõ đối tượng nam tên Q bán ma túy cho bị cáo T để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 95/KL-PC09 ngày 23/02/2022; 01 gói niêm phong số 97/KL-PC09 ngày 25/02/2022; 68 (Sáu mươi tám) đoạn ống hút nhựa không màu hàn kín một đầu; 21 (hai mươi một) ống hút nhựa dài gồm:

08 ống màu xanh trắng, 08 ống hút màu xanh lá cây trắng, 03 ống màu cam trắng, 02 ống màu đỏ trắng; 01 chén bằng kim loại; 01 ống hút nhựa màu đen cắt nhọn một đầu; 02 gói nylon không màu nếp miệng có viền đỏ; 02 cây kéo bằng kim loại; 01 cây nhíp bằng kim loại; 01 ống thủy tinh tự chế;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung A30 màu xanh đen, IMEL 354868100004433, đã qua sử dụng và số tiền 1.700.000 đồng (Một triệu, bảy trăm nghìn đồng) mà bị cáo Hồ T T Tthu từ việc bán ma túy.

Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 65V1 – 1267, Loại Wave, hiệu VMEP, màu đen, số máy VMSA4A-H20670, số khung SA10DH8H206700, qua sử dụng cho bà Ngủ T K N và trả cho bị cáo Hồ T T T số tiền 13.067.000 đồng (Mười ba triệu, không trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) (Tạm giữ một phần để thi hành án phí).

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 65E1 – 124.59, loại Nouvo, hiệu YAMAHA, màu đen hồng, số máy 5P100YV-6, số khung RLCN5P110AY189182, qua sử dụng thì tiếp tục tạm giữ trong thời hạn một năm tính từ ngày thông báo công khai trên phương tiện báo đài để tìm chủ sở hữu tài sản nếu sau thời hạn này mà không xác định được ai là chủ sở hữu tài sản thì đề nghị tịch thu sung công theo Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hồ T T T, Sa H Đ, Nguyễn T T D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND TP. C T;
- VKSND Q. C R;
- Chi Cục THA Q. C R;
- Cơ quan điều tra - Công an Q. C R;
- Nhà tạm giữ Công an quận C R;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TRẦN THỊ HỒNG GÁM